

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tháng 11 và 11 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Công văn số 8201/BKHĐT-TH ngày 14/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình KTXH tháng 11 và 11 tháng năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã khẩn trương xây dựng và ban hành Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Theo đó, Chương trình hành động của tỉnh gồm 07 nhóm nhiệm vụ chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực và gồm 129 nhiệm vụ cụ thể cho 32 đơn vị, sở, ngành, địa phương. Các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo gắn với thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ, Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 03/12/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về nhiệm vụ năm 2022 và Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2022.

Ngoài ra, UBND tỉnh Bắc Kạn cũng đã ban hành Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc ban hành Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2022. Trong đó: xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và lộ trình thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách trong năm 2022 của tỉnh nhằm quản lý, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo mục tiêu tiết kiệm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư; tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phòng chống dịch bệnh Covid-19; chỉ đạo thực hiện một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. UBND tỉnh cũng ban hành Kịch bản tăng trưởng từng quý năm 2022 tại Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 16/5/2022.

Theo Chương trình hành động năm 2022, UBND tỉnh Bắc Kạn giao 129 nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, hiện nay các nhiệm vụ, hoạt động đều được các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch, chương trình hành động đề ra, không có nhiệm vụ quá hạn.

II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 11 và 11 tháng năm 2022

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Trong 11 tháng năm 2022, tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo các địa phương tập trung sản xuất đúng khung thời vụ, sử dụng cơ cấu giống phù hợp, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và chất lượng nông lâm sản, thủy sản.

Sản xuất nông nghiệp trong tháng 11 chủ yếu tập trung vào thu hoạch lúa vụ mùa, trồng và chăm sóc hoa màu vụ đông. Diện tích lúa đã trồng là 13.969/14.080 ha, đạt 99% KH, năng suất ước đạt 48,4 tạ/ha, sản lượng 67.614/68.381 tấn đạt 99% kế hoạch, đã thu hoạch xong; Diện tích gieo trồng ngô 5.680/5.274 ha đạt 108% KH, năng suất ước đạt 42,03 tạ/ha; sản lượng 23.873/22.313 tấn, đạt 107% kế hoạch; đã thu hoạch xong. Tiến độ gieo trồng vụ Đông: Cây ngô 24/261 ha đạt 09% KH; cây rau 576/1.015 ha đạt 58% KH; cây khoai tây 28/88 ha đạt 32% KH, khoai lang 21/130 ha đạt 16% KH, cây ớt 07/10 ha đạt 70% KH.

Công tác phát triển đàn vật nuôi ổn định, tỉnh tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm soát tốt công tác giết mổ và kiểm dịch vận chuyển. Tổng đàn vật nuôi hiện có: Gia súc 63.025/65.480 con đạt 96% KH (*trâu 40.535 con, bò 19.175 con, ngựa 3.497 con*); đàn lợn hiện có 166.025/157.111 con đạt 106% KH; gia cầm 2.033.570/1.973.000 con đạt 103% KH. Diện tích nuôi trồng thủy sản 1.358/1.404 ha đạt 97% kế hoạch; ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn có 2.495m³ lồng nuôi tại các hồ có diện tích mặt nước lớn. Sản lượng thủy sản ước đạt 2.715/2.645 tấn đạt 103% kế hoạch.

Công tác trồng và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; tổng diện tích rừng trồng mới trong năm là 4.702/4.000 ha đạt 118% KH (*trồng tập trung 3.389 ha, trồng cây phân tán 1.313 ha*). Sản lượng khai thác gỗ các loại là 271.134/304.000 m³ gỗ các loại, đạt 89% kế hoạch.

Công tác quản lý bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường; cơ quan chuyên môn đã tổ chức 968 cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng với 34.468 lượt người tham gia. Trong 11 tháng xảy ra 01 vụ cháy rừng, thiệt hại 0,3 ha. Lập biên bản xử lý 597 vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng, tịch thu 628 m³ gỗ các loại.

* Chương trình xây dựng nông thôn mới, OCOP: Trong 11 tháng, tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận và tổ chức lễ công bố 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; có 01 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (thành phố Bắc Kạn).

Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; chỉ đạo UBND các huyện phê duyệt kế hoạch chi tiết xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Hiện nay, tỉnh đang

khẩn trương triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về các Bộ tiêu chí nông thôn mới và quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Đến tháng 11, tiến độ thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới bình quân toàn tỉnh đạt 13 tiêu chí/xã, trong đó đạt 19 tiêu chí có 19 xã, 15-18 tiêu chí 06 xã, 10-14 tiêu chí 64 xã, 05-09 tiêu chí 07 xã. 02 xã thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao: Xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông đạt 12/19 tiêu chí, Xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể đạt 6/19 tiêu chí. Chương trình OCOP tiếp tục được các ngành triển khai thực hiện theo kế hoạch.

* Tình hình phòng chống thiên tai: Trong 11 tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra các hình thái thiên tai như rét đậm, rét hại, mưa dông, lốc và mưa đá nhỏ ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và sản xuất nông nghiệp, cụ thể làm 03 người chết, 07 người bị thương; 609 nhà ở bị tốc mái, ngập nước, hư hỏng; hơn 283 nghìn khối đất đá đường giao thông sạt lở; 1.690 ha hoa màu bị ảnh hưởng, 2.109 con vật nuôi bị chết; 46 ha thủy sản bị vỡ, tràn bờ,... Ước thiệt hại khoảng 76.000 triệu đồng.

2. Công nghiệp - Xây dựng cơ bản

2.1. Phát triển công nghiệp

Các Sở, ngành và UBND các cấp tiếp tục hỗ trợ, đôn đốc các dự án công nghiệp triển khai theo kế hoạch, nhất là các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp; thường xuyên kiểm tra, thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp để đánh giá tác động và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Qua đó, hoạt động công nghiệp nhìn chung ổn định, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất của tỉnh đã đẩy nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, bắt đầu phục hồi và đạt kết quả khá. Trong tháng 11, Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh tăng 5,35% so với tháng trước và tăng 16,05% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng năm 2022 tăng 7,72% so với cùng kỳ năm 2021. Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 11 ước đạt 164.397 triệu đồng, tăng 7,36% so với thực hiện tháng trước và tăng 16,42 % so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng năm 2022 ước đạt 1.415.108 triệu đồng, đạt 87,34% kế hoạch, tăng 9,33% so với cùng kỳ năm 2021.

Tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp cơ bản đảm bảo theo kế hoạch¹; trong tháng 11, tỉnh tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Trong 11 tháng năm 2022, tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu

¹ Đối với 03 CCN do Sở Công Thương làm chủ đầu tư đang tổ chức lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Cụm công nghiệp Quảng Chu đã hoàn thành lập quy hoạch chi tiết, hiện tại đang tổ chức GPMB; Cụm công nghiệp Huyện Tụng: Đang hoàn thiện các hạng mục san lấp mặt bằng thu hút nhà đầu tư, hiện có 08 nhà đầu tư đăng ký đầu tư dự án thứ cấp vào CCN và cơ bản lấp đầy diện tích đất công nghiệp; Cụm công nghiệp Cẩm Giàng đã hoàn thành lập quy hoạch chi tiết và chuẩn bị công tác GPMB.

tư công trung hạn và năm 2022 để kịp thời thực hiện và giải ngân; tổ chức các hội nghị giao ban xây dựng cơ bản và tổ chức các đoàn kiểm tra tại các địa phương và công trình, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và thực hiện dự án. Trong những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phê duyệt tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm nhóm A, B.

UBND tỉnh Bắc Kạn đã giao chi tiết 2.647,98 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 (đạt 100% số kế hoạch vốn trung ương giao), tháng 8 giao bổ sung kế hoạch vốn CTMTQG là 621.46 tỷ đồng. Kết quả giải ngân đến thời điểm 17/11/2022 là 1.123.708 triệu đồng, đạt 33,6% kế hoạch trung ương giao và đạt 33,3% kế hoạch tỉnh giao (trong đó đối với số kế hoạch vốn được Thủ tướng giao đầu năm tại Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 6/12/2021 đạt 1.084.627 triệu đồng, đạt 41% kế hoạch); cụ thể từng nguồn vốn như sau: Nguồn vốn ngân sách địa phương giải ngân 343.249 triệu đồng, đạt 61% kế hoạch; Nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương giải ngân 780.459 triệu đồng, đạt 28%, trong đó: Vốn trong nước theo ngành, lĩnh vực giải ngân 686.341 triệu đồng, đạt 38% kế hoạch; Vốn nước ngoài giải ngân 82.512 triệu đồng, đạt 21% kế hoạch; Vốn thực hiện CTMTQG giải ngân 11.606 triệu đồng, đạt 2% kế hoạch.

3. Dịch vụ - thương mại

Tình hình thị trường trong tháng tiếp tục ổn định và phát triển, hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Trong tháng 11, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh ước đạt 574 tỷ đồng, tăng 4,15% so với tháng trước, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng năm 2022 ước đạt 5.557 tỷ đồng, đạt 88,21% kế hoạch năm 2022, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2021.

Tỉnh tiếp tục tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại; ban hành văn bản đề hỗ trợ, kết nối, cung cấp thông tin các Hội chợ, sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác quảng bá, giới thiệu, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ sản phẩm, cập nhật các thông tin, dữ liệu xúc tiến thương mại.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 11 ước đạt 1,6 triệu USD, (trong đó xuất khẩu đạt 1,2 triệu USD, nhập khẩu đạt 0,4 triệu USD). Lũy kế 11 tháng năm 2022 đạt 32,235 triệu USD (trong đó xuất khẩu đạt 20,7 triệu USD, nhập khẩu đạt 11,5 triệu USD), đạt 129% kế hoạch năm, tăng 4,91% so với cùng kỳ năm trước. Mặt hàng xuất khẩu: Đũa gỗ, Gỗ dán ép, Kim loại chì thời thô; Hoa quả chế biến; Kẽm Sunfat... Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: Vener nguyên liệu, Máy móc thiết bị, ...

Thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy phục hồi và phát triển du lịch, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 10/3/2022 về phục hồi phát triển du lịch Bắc Kạn đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 năm 2022; tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch Bắc Kạn tại Hà Nội và Chương trình “Tuần du lịch - di sản văn hóa Ba Bể năm 2022”, đón nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của tỉnh Bắc Kạn; xây dựng Kế hoạch

triển khai các hoạt động liên kết phát triển du lịch giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Bắc năm 2022. Tổng lượt khách du lịch tháng 11 đạt 40 nghìn lượt (*khách nội địa 38,7 nghìn lượt, khách quốc tế 1,3 nghìn lượt*); tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 28 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng có 425,7 nghìn lượt khách (*trong đó, khách nội địa: 421,7 nghìn lượt, khách quốc tế: 4 nghìn lượt*), đạt 67,5% kế hoạch, tổng doanh thu từ khách du lịch đạt 296,4 tỷ đồng, đạt 67,5% kế hoạch.

4. Công tác Quy hoạch

Công tác lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được khẩn trương triển khai, tỉnh đã ban hành văn bản xin ý kiến các Bộ ngành Trung ương và các tỉnh miền núi phía Bắc về Quy hoạch tỉnh, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch tỉnh; trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh, hiện nay, đang hoàn thiện Hồ sơ đề tổ chức họp Hội đồng thẩm định và trình Hội đồng nhân dân tỉnh, nhìn chung tiến độ thực hiện cơ bản đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Tỉnh tiếp tục triển khai lập các Đồ án Quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn; triển khai lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện và lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn, Quy hoạch di tích danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bể và vùng phụ cận.

5. Phát triển doanh nghiệp - Hợp tác xã

5.1. Phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm. Tỉnh đã tập trung thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022 và triển khai xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023; triển khai Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 26/01/2022 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021-2025 với danh mục thu hút đầu tư cụ thể; triển khai kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022.

Trong tháng 11, có 3 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 62 tỷ đồng, giảm 10 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2021; lũy kế 11 tháng năm 2022, tỉnh có 101 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 1.074 tỷ đồng, có 58 doanh nghiệp ngừng hoạt động, 5 doanh nghiệp giải thể. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 1.186 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trong 11 tháng, UBND tỉnh đã quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư cho 11 dự án với tổng mức vốn đăng ký 971 tỷ đồng, bằng 90% dự án so với cùng kỳ năm 2021; thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 06 dự án.

5.2. Hợp tác xã

Tỉnh tiếp tục hỗ trợ, phát triển các hợp tác xã trên địa bàn, thường xuyên thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tăng cường tư vấn, hỗ trợ, củng cố các HTX, triển khai hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, xây dựng Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát

triển HTX theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP. Các hợp tác xã của tỉnh đã cơ bản ổn định, chủ động triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của địa phương, thu hút được thành viên tham gia.

Trong tháng 11, có 21 lượt HTX được tư vấn, hỗ trợ về phát triển thành viên, bổ sung ngành nghề, tăng vốn điều lệ, phát triển sản phẩm OCOP, chính sách thuế, tiếp cận các vốn vay và các chính sách hỗ trợ và hướng dẫn thủ tục giải thể HTX...; tỉnh tổ chức 02 lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ HTX với tổng số 130 học viên tham gia. Tình hình phát triển HTX: trong tháng có 14 HTX thành lập mới, lũy kế 11 tháng cả tỉnh có 51 HTX thành lập mới đạt 145% kế hoạch, có 16 HTX giải thể, 52 HTX tạm ngừng hoạt động; tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh hiện nay là 339 hợp tác xã, với tổng vốn điều lệ trên 394 tỷ đồng và có 2.817 thành viên, trong đó có 235 HTX nông nghiệp, 104 HTX phi nông nghiệp. Tổng số Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là 02 Liên hiệp HTX với 18 thành viên là các HTX, hoạt động của liên hiệp HTX chủ yếu là thực hiện kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của các HTX thành viên và quảng bá tiềm năng du lịch cộng đồng. Số hộ dân liên kết trong liên hiệp là 1000 hộ dân sản xuất các sản phẩm nông sản, dược liệu. Tạo công ăn việc làm sinh kế cho hơn 100 lao động trong các HTX.

6. Tài chính - Tiền tệ

6.1. Quản lý ngân sách nhà nước

Tỉnh tiếp tục quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường các giải pháp thu và chống thất thu ngân sách; chỉ đạo thực hiện phân bổ kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; triển khai các chính sách miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh... theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến hết ngày 20/11/2022 được 687 tỷ đồng đạt 90% dự toán Trung ương giao, đạt 83% dự toán tỉnh giao, Dự ước đến hết 31/12/2022 sẽ có 7/9 đơn vị hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán tỉnh giao, tuy nhiên năm 2022 dự kiến sẽ hụt thu cân đối khoảng 34.620 triệu đồng (tương đương 6,2%) so với dự toán tỉnh giao.

Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế đến 20/1/2022 được 5.152 tỷ đồng/6.605 tỷ đồng dự toán giao đầu năm, đạt 78%; trong đó chi thường xuyên được 2.837 tỷ đồng/3.856 tỷ đồng, bằng 74% so với dự toán giao đầu năm; ước đến hết thời hạn giải ngân 31/01/2023 tỷ lệ giải ngân vốn chi thường xuyên đạt 100% dự toán theo mục tiêu đề ra.

6.2. Hoạt động ngân hàng

Thị trường tiền tệ trên địa bàn ổn định, các chi nhánh ngân hàng thương mại cạnh tranh bằng chất lượng sản phẩm, dịch vụ; không có hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh. Tổng huy động vốn của các ngân hàng trên địa bàn ước thực hiện đến 31/12/2022: 11.420 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cuối năm 2021; Tổng dư nợ cấp tín dụng đến 31/12/2022 ước đạt: 11.575 tỷ đồng, tăng 8% so với cuối năm 2021. Trong đó dư nợ cho vay: 11.395 tỷ đồng, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp: 180 tỷ

đồng; Ước tính nợ xấu đến 31/12/2022: 73 tỷ đồng, chiếm 0,6% trong tổng dư nợ, không tăng so với cuối năm 2021.

Các chương trình tín dụng ngân hàng được thực hiện hiệu quả, dự ước đến 31/12/2022: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn ước đạt 3.330 tỷ đồng, chiếm 37% tổng dư nợ; dư nợ cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa 1.160 tỷ đồng, chiếm 16%; dư nợ cho vay chương trình MTQG xây dựng NTM đạt 4.398 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cuối năm 2021; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, dư nợ đạt 2.680 tỷ đồng, tăng 16,2% so với cuối năm 2021; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 34 tỷ đồng; Dư nợ tín dụng chính sách ước đạt 2.680 tỷ đồng.

Các ngân hàng trên địa bàn tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; tổ chức rà soát nhu cầu vốn chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ².

7. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

7.1. Giáo dục và Đào tạo

Nhiệm vụ năm học 2021-2022 tiếp tục được triển khai theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong tháng 11, tỉnh tiếp tục chỉ đạo, chuẩn bị các điều kiện và thực hiện Chương trình GDPT 2018: Thực hiện tư vấn, hỗ trợ thực hiện Chương trình GDPT 2018 năm học 2022-2023 tại các cơ sở giáo dục; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tài liệu địa phương đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10... các đơn vị đã tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

Trong 11 tháng năm 2022, ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiệm vụ học kỳ II và thực hiện đánh giá kết quả của năm học 2021-2022; tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2022, kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp chung đạt 97,66%. Tỉnh đã xây dựng các Nghị quyết quy định mức chi, mức thu trong hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh, trình HĐND tỉnh; tích cực triển khai Chương trình "Sóng và máy tính cho em"³.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2022 với mục tiêu có thêm 15 trường đạt chuẩn, dự ước đến hết năm 2022 có 12/15 trường đạt chuẩn quốc gia bằng 80% kế hoạch.

7.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm; Tỉnh đã chỉ đạo tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, đúng quy định, đến ngày 20/11/2022 tổng số liều vắc xin đã tiêm là 806.954 liều. Đối tượng trên 18 tuổi:

² Tỉnh đã rà soát nhu cầu vốn theo chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, tổng nhu cầu vốn trong 02 năm là 354 tỷ đồng.

Đến ngày 20/11/2022, dư nợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 100 tỷ đồng với 1.472 lao động; dư nợ cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị học trực tuyến 12 tỷ đồng với 808 hộ vay vốn cho 1050 học sinh sinh viên; dư nợ cho vay nhà ở xã hội 30 tỷ đồng với 75 hộ; dư nợ cho vay cơ sở giáo dục tiểu học, mầm non ngoài công lập 1,7 tỷ đồng với 21 cơ sở. Chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm đối với các khoản vay trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm có 13.732 hộ nhận hỗ trợ với tổng số tiền là 5,1 tỷ đồng.

³ Đã hỗ trợ được 101 chiếc máy tính với tổng kinh phí hỗ trợ là 1,2 tỷ đồng.

Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,56%, tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt 96,29%, tỷ lệ tiêm mũi 3 đạt 96,09%, tỷ lệ tiêm mũi 4 đạt 93,14%; Đối tượng từ 12 tuổi đến 17 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,46%, tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt 96,65%, tỷ lệ tiêm mũi 3 đạt 80,51%; Đối tượng 5 tuổi đến dưới 12 tuổi: Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 87,51%; tiêm mũi 2 đạt 78,13%.

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được ngành Y tế duy trì, nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh, đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế; triển khai các kỹ thuật mới phục vụ nhu cầu của nhân dân; ngành Y tế không để xảy ra sai sót chuyên môn, không có đơn thư khiếu nại của người bệnh và người nhà người bệnh về các nội dung liên quan đến hoạt động khám chữa bệnh; Trong tháng 11 có 63.753 lượt khám bệnh, công suất sử dụng giường bệnh đạt 119,14%; lũy kế 11 tháng năm có 529.463 lượt khám bệnh; Công suất sử dụng giường bệnh đạt 118 %. Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các chương trình y tế được thực hiện hiệu quả. Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai, thực hiện giám sát chặt chẽ các bệnh dịch phát sinh theo mùa.

7.3. Văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được triển khai thực hiện theo kế hoạch. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo tiếp tục triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; duy trì kết quả 88% số hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, 89% làng, bản, thôn xóm, ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa; tổ chức 02 Hội nghị tuyên truyền về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” năm 2022 tại huyện Chợ Mới và huyện Chợ Đồn.

Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh. Trong tháng 11, Thư viện tỉnh phục vụ được 2.592 lượt độc giả, lũy kế 11 tháng thực hiện 41.491 lượt độc giả; tổ chức 176 buổi chiếu phim phục vụ nhân dân, lũy kế thực hiện được 946 buổi; Biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân 2 buổi, lũy kế thực hiện 55 buổi; Hoạt động tuyên truyền, cổ động, triển lãm: đưa thông tin về cơ sở (tuyên truyền lưu động tại cơ sở) 66/100 buổi; tuyên truyền trên xe cơ giới bằng loa phóng thanh về cơ sở 75 buổi. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa: Tỉnh tiếp tục tổ chức xây dựng quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị danh lam thắng cảnh Hồ Ba Bể; thực hiện các dự án bảo tồn văn hóa các dân tộc tỉnh, như: Dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; kiểm kê trang phục truyền thống dân tộc Mông, Dao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đề án “Bảo tồn, phát huy Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Phong trào thể dục thể thao quần chúng được người dân quan tâm. Số người tham gia tập luyện thể dục thể thao có sự nâng cao về chất lượng, tỷ lệ người tham gia tập luyện thường xuyên duy trì 32,5%. Trong tháng 11, tỉnh tiếp tục thực hiện duy trì việc tổ chức tuyển chọn và đào tạo VĐV ở 5 môn thể thao, tổng số là 28 -50 VĐV; tổ chức giải thể thao Cùm thi đua 7 tỉnh Trung du Miền núi phía Bắc năm

2022 và tổ chức các giải thể thao nhân kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam.

7.4. Thông tin và truyền thông

Mạng lưới thông tin và truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền kịp thời, chính xác các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề thời sự trong tỉnh... nhất là công tác tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các ngày lễ lớn, tích cực tuyên truyền thông điệp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trong tình hình mới. Tỉnh đã phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Hội nghị cung cấp thông tin, tập huấn nhân lực làm công tác thông tin cơ sở năm 2022 tại địa phương.

Mạng lưới bưu chính - viễn thông luôn được đảm bảo thông suốt, cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời, an toàn phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân. Tỉnh đã triển khai thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của tỉnh Bắc Kạn; triển khai phủ sóng 3G và miễn phí, hỗ trợ cước kết nối internet di động cho dạy và học trực tuyến. Đẩy mạnh tích hợp đa dạng, kết nối các dịch vụ, triển khai và thúc đẩy thương mại điện tử, khẳng định vai trò là hạ tầng quan trọng, thiết yếu góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực công nghệ thông tin được quan tâm chỉ đạo. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; từng bước nâng cấp chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh thành Trang Thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn; triển khai chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Triển khai lắp đặt đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại 93/108 xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

7.5. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được triển khai theo kế hoạch. Ngành chuyên môn đã hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp giúp doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện duy trì việc làm, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; thực hiện hỗ trợ, tư vấn việc làm cho người lao động, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng... Trong 11 tháng, tỉnh đã tư vấn, giới thiệu việc làm được 7.575/7.000 lượt người, đạt 108%; giải quyết việc làm cho 6.000/5.500 người, đạt 109% kế hoạch (trong đó đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 666/500 người, đạt 133% kế hoạch); tỷ lệ tham gia so với số thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 102%, bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 74,4%, bảo hiểm thất nghiệp đạt 103%. Tuyển mới và đào tạo nghề cho 5511/6.000 người đạt 91,85% kế hoạch.

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được

quan tâm thực hiện. Công tác giảm nghèo tiếp tục được các ngành khẩn trương triển khai, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình; thành lập Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Các đơn vị tiếp tục thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh (đợt 2).

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm; chỉ đạo tăng cường phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng, chống đuối nước cho trẻ em; thực hiện khảo sát trực tuyến về đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới; tổ chức Diễn đàn trẻ em tỉnh Bắc Kạn lần thứ chín, năm 2022; ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị xâm hại.

7.6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Các chương trình, chính sách dân tộc tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch: Triển khai kế hoạch thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kạn năm 2022, tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời đối với gia đình người có uy tín bị ảnh hưởng bởi thiên tai và trong các ngày lễ lớn của đất nước; Phát hành Bản tin tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống số quý III và chỉ đạo các xã, mô hình điểm sử dụng cuốn bản tin để tuyên truyền tại cơ sở; tiếp tục tuyên truyền về chính sách bình đẳng giới, tổ chức 02 hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới; triển khai Kế hoạch thực hiện Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022”...

Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo các văn bản hướng dẫn của trung ương.

Nhìn chung trong 11 tháng năm 2022, các chính sách dân tộc đã tạo điều kiện trực tiếp cho đồng bào dân tộc thiểu số ở các khu vực khó khăn có điều kiện phấn đấu vươn lên thoát nghèo và ổn định cuộc sống. Các dân tộc luôn đoàn kết, có bản sắc văn hoá truyền thống phong phú, đa dạng, có lòng yêu nước, cần cù và sáng tạo trong lao động sản xuất; luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước, hương ước của địa phương.

8. Khoa học và công nghệ - Tài nguyên và môi trường

8.1. Khoa học và công nghệ

Năm 2022, tỉnh Bắc Kạn quản lý 41 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (29 nhiệm vụ chuyên tiếp; 12 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2022); trong tháng 11, các nhiệm vụ, đề án, khoa học được triển khai đảm bảo theo tiến độ phê duyệt; tổ chức nghiệm thu 04 dự án, kết quả đạt khá trở lên, kiểm tra tiến độ 28 lượt đề tài, dự án; phối hợp theo dõi 02 dự án Trung ương quản lý. Tiếp tục chỉ đạo tổng hợp, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023.

Công tác quản lý khoa học, công nghệ trên địa bàn được duy trì hiệu quả, tổ

chức xây dựng Đề án chuyển đổi số ngành khoa học và công nghệ; hoạt động đo lường chất lượng sản phẩm trên địa bàn được thực hiện theo kế hoạch; tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 quy định mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030; tổ chức 01 lớp tập huấn về sở hữu trí tuệ; tổ chức kiểm tra về an toàn bức xạ, đo lường trong y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại 9 đơn vị y tế.

8.2. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt. Cấp có thẩm quyền đã tiếp nhận và xử lý các hồ sơ đất đai theo quy định, trong tháng 11 cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai: Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại huyện Ba Bể và Pác Nặm; lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021-2025) tỉnh Bắc Kạn. Chỉ đạo thực hiện đo đạc chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính, chỉnh lý giấy CNQSD đất đối với các hộ dân đã tặng cho quyền sử dụng đất để xây dựng các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 trở về trước, đã hoàn thành việc đo chỉnh lý, tổng số thửa đo được là 2.043/3.365 thửa.

Lĩnh vực quản lý khoáng sản được thực hiện nghiêm, tỉnh đã triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh, để đảm bảo tính cạnh tranh cao hơn và thu hút được nhiều nhà đầu tư quan tâm trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai dự án Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa chất và khoáng sản tỉnh Bắc Kạn; khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Các lĩnh vực tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được thực hiện theo kế hoạch. Triển khai thực hiện Lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

9. Công tác nội vụ; thanh tra, tiếp công dân; công tác tư pháp

9.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt. UBND tỉnh đã ban hành văn bản đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; ban hành Quyết định giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022; tiếp tục triển khai xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2026. Tiếp tục hoàn thiện Đề án thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

Trong tháng 11, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định, thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm đảm bảo theo quy định hướng dẫn tại các Nghị định của Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương, ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh năm 2022.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, UBND tỉnh ban hành kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế Chỉ số PAPI, Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2021, nâng cao Chỉ số năm 2022 và những năm tiếp theo; ban hành Quyết định phê duyệt bộ tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường thị trấn trên địa bàn tỉnh, xây dựng tiêu chí đánh giá chỉ số PAPI cấp xã trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan hành chính tiếp tục thực hiện công bố các thủ tục hành chính theo quy định, các thủ tục đều được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn.

9.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt danh mục kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của các đơn vị.

Các đơn vị tiếp tục tham mưu việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã ban hành; thực hiện việc kiểm tra các kết luận thanh tra theo kế hoạch. Trong tháng 11, toàn ngành Thanh tra của tỉnh đã thực hiện 60 cuộc thanh tra, kiểm tra, qua thanh tra kiểm tra kiến nghị thu hồi 844,473 triệu đồng, ban hành 44 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 465,65 triệu đồng.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện tốt. Tháng 11 năm 2022, các cơ quan hành chính nhà nước đã tiếp 31 lượt công dân. Tiếp nhận và xử lý 137 đơn, gồm: 03 đơn khiếu nại; 02 đơn tố cáo và 132 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh; Trong tháng, các đơn vị đã giải quyết xong 03 vụ khiếu nại, 06 vụ tố cáo. Lũy kế 11 tháng năm 2022, các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tiếp 1.116 lượt với 1.153 công dân (trong đó có 05 đoàn đông người với 42 người được tiếp). Tiếp nhận và xử lý 2.115 đơn, gồm: 55 đơn khiếu nại; 82 đơn tố cáo và 1.978 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh.

UBND tỉnh, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, triển khai các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

9.3. Công tác tư pháp

Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định; xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*”. Cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền các văn bản mới đến doanh nghiệp, cơ quan và người dân, thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp... trên địa bàn; trong 11 tháng tỉnh đã tổ chức 06 hội nghị phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính.

10. Công tác quốc phòng an ninh

Trong tháng 11 cơ quan quân sự tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ cứu nạn ở tất cả các cấp theo đúng quy định, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng sẵn sàng xử lý các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn; tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo chương trình, kế hoạch. Công tác bảo vệ quản lý đất đai, công trình quốc phòng được thực hiện tốt. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho cán bộ.

Cơ quan công an của tỉnh thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, ứng phó kịp thời các tình huống, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Trong tháng 11, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 25 vụ, 35 đối tượng làm 7 người bị thương, thiệt hại tài sản 70 triệu đồng; tỷ lệ khám phá án 24/25 vụ đạt 96%. Lũy kế 11 tháng, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 226 vụ làm 16 người chết, 71 người bị thương, thiệt hại tài sản 13 tỷ đồng; tỷ lệ khám phá án 224/226 vụ đạt 90,3%.

Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn giao thông đường bộ luôn được các lực lượng chức năng duy trì thường xuyên. Các cơ quan liên quan luôn tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động vận tải; bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thông suốt phục vụ nhu cầu đi lại, vận tải hành khách, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi, an toàn. Trong tháng 11, xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông, làm 03 người chết, thiệt hại tài sản khoảng 50 triệu; lũy kế 11 tháng xảy ra 33 vụ, làm 16 người chết, 33 người bị thương, thiệt hại tài sản 752 triệu đồng (bằng số vụ, giảm 01 người chết và 02 người bị thương, so với cùng kỳ).

11. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh trong 11 tháng năm 2022 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể:

- Về nông, lâm nghiệp: Một số diện tích cây trồng chính không đạt kế hoạch (*cây dong riềng đạt 84% kế hoạch; cây khoai môn đạt 93% kế hoạch*), do người dân đã chủ động chuyển sang trồng các loại cây trồng khác theo nhu cầu thị trường, có giá trị kinh tế cao hơn (*cây bí xanh đạt 119% kế hoạch; cây gừng đạt 108% kế hoạch; cây nghệ đạt 166% kế hoạch*). Tổng đàn vật nuôi đạt thấp, nguyên nhân do giá thức ăn tăng cao gây ảnh hưởng lớn đến công tác tái đàn và tâm lý người chăn nuôi. Tình hình vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng vẫn thường xuyên xảy ra, số vụ vi phạm tăng so với cùng kỳ 2021. Tiến độ thực hiện 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới chậm, nguyên nhân do thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng còn chậm.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2022 chậm. Nguyên nhân là do: Các dự án chuyển tiếp đều là dự án khởi công mới trong năm 2021, năm 2021 chủ yếu thực hiện tạm ứng thanh toán, do đó năm 2022, các dự án tập trung hoàn ứng nên tỷ lệ giải ngân thấp; các dự án khởi công mới năm 2022 đang thực hiện các thủ tục đầu tư nên chưa có khối lượng giải ngân; các dự án ODA thực hiện giải ngân trên cơ sở tỷ lệ ODA vay lại trong khi tổng số kế hoạch vốn vay lại năm 2022 trung ương giao thấp nên không đủ điều kiện giải ngân.

- Các hoạt động dịch vụ du lịch tăng trưởng còn chậm, số lượt khách du lịch

và tổng doanh thu từ khách du lịch chưa cao. Số lượng hợp tác xã thành lập mới và dự án đầu tư được chấp thuận thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân là do giá cả nguyên vật liệu tăng cao ảnh hưởng đến thi công xây dựng cơ bản, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, HTX và người dân.

- UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Nhưng đến cuối tháng 5/2022 trung ương mới phân bổ kế hoạch vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022. Các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện các chương trình MTQG chậm ban hành; nguồn vốn giao muộn, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới dẫn tới ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tháng 12

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã giao tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Trình HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2023-2025

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch Covid-19, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh.

- Triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW.

- Xây dựng Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023;

2. Phát triển kinh tế

2.1. Phát triển nông, lâm nghiệp

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2022.

- Tập trung chỉ đạo địa phương đẩy nhanh tiến độ thu hoạch cây trồng vụ mùa, chế biến xong riêng; chỉ đạo gieo trồng, chăm sóc cây vụ Đông; ban hành Phương án sản xuất vụ Xuân năm 2023, chuẩn bị vật tư, giống, phân bón cho gieo trồng, nạo vét kênh mương dự trữ nước phục vụ cho sản xuất.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện tốt nội dung

phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh, chất lượng con giống, thức ăn tại các địa phương; tăng cường công tác kiểm soát, kiểm dịch đối với nguồn con giống nhập vào địa bàn hoặc xuất bán vật nuôi theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền quản lý bảo vệ và phát triển rừng; tổ chức triển khai đánh giá sản lượng khai thác lâm sản năm 2022; thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng; đẩy nhanh công tác nghiệm thu trồng rừng, gieo ươm và chăm sóc cây giống, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia chuẩn bị tốt cho công tác trồng rừng năm 2023.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 và xây dựng kế hoạch năm 2023; xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp. Triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch và đánh giá phân hạng, công nhận các sản phẩm OCOP tham gia Chương trình năm 2022.

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các dự án, nhà máy công nghiệp hoạt động, đầu tư theo kế hoạch. Đôn đốc thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN trên địa bàn tỉnh và các công trình công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt chương trình khuyến công của tỉnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, tổ chức giao kế hoạch vốn đầu tư 2023 ngay từ đầu năm, đôn đốc các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2.3. Phát triển dịch vụ thương mại, du lịch

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu, đặc biệt là trong dịp Tết nguyên đán 2023. Triển khai các Chương trình, đề án về xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối, quảng bá giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại trên nền tảng số.

- Tiếp tục tổ chức quảng bá xúc tiến du lịch Bắc Kạn trên cổng thông tin điện tử Du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn trong điều kiện Việt Nam mở cửa hoàn toàn du lịch nội địa và đón khách quốc tế; triển khai thực hiện đề án " ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn; xây dựng một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030.

2.4. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác hỗ trợ sau đầu tư, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện theo tiến độ đã cam kết; hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đất đai, thực hiện các thủ tục sau đầu tư về đất đai, môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng...

- Tăng cường cải cách hành chính trong thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền hỗ trợ, thành lập mới, củng cố hoạt động, mở rộng quy mô, phát triển thành viên, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trên địa bàn; hỗ trợ HTX quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường đầu ra; tư vấn hỗ trợ các HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, tiếp cận nguồn vốn của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Tài chính - tiền tệ

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp theo Kế hoạch thu ngân sách và giải pháp chống thất thu ngân sách năm 2022.

- Thực hiện kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi dự toán được giao.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, hướng dẫn của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn.

3. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch; xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2022-2023; tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022.

3.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tiếp tục triển khai các văn bản của Bộ Y tế, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 kịp thời, đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện thường trực phòng, chống dịch 24/24 giờ nhằm duy trì kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì thực hiện các chương trình/hoạt động Y tế - Dân số và phát triển có hiệu quả và đúng tiến độ đề ra. Chỉ đạo việc xây dựng các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2022.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến, triển khai kỹ thuật mới; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

- Chuẩn bị điều kiện để triển khai các dự án y tế từ nguồn vốn thuộc Chương

trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh nguy hiểm, mới nổi đặc biệt là dịch Sốt xuất huyết và các bệnh dịch lưu hành địa phương, triển khai các hoạt động phòng chống dịch.

3.3. Lĩnh vực văn hóa - thể thao

- Tiếp tục triển khai thực hiện lập quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; xây dựng mô hình Câu lạc bộ hát Then - đàn Tính năm 2022.

- Triển khai thực hiện Đề án "Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục thực hiện đưa thông tin về cơ sở; chiếu phim phục vụ nhân dân; biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2030 theo kế hoạch. Tổ chức các giải thi đấu thể thao trong tỉnh và tham gia các giải thi đấu toàn quốc theo kế hoạch; duy trì công tác tuyển chọn và đào tạo Vận động viên năng khiếu thể dục thể thao.

3.4. Lao động, thương binh và xã hội

- Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm đưa lao động đi làm việc, thực hiện tốt chính sách trợ cấp thất nghiệp theo quy định; tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo nghề, giải quyết việc làm tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đảm bảo chăm lo cho các gia đình chính sách và người có công; chăm sóc người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người lao động theo quy định.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống tệ nạn hội, quan tâm chăm sóc trẻ em, triển khai các hoạt động vì Bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

3.5. Thông tin và truyền thông

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chỉ đạo duy trì cập nhật thông tin cho chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn.

- Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể Chuyển đổi số của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; triển khai xây dựng hệ thống đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (PDTI).

3.6. Công tác dân tộc: Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; triển khai các chính sách dân tộc theo quy định; tổ

chức các Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo quy định; triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 -2030, tầm nhìn đến 2045.

4. Khoa học và công nghệ - Tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục triển khai các đề tài/dự án khoa học công nghệ theo kế hoạch; tăng cường nắm bắt tình hình, kiểm tra các dự án; thực hiện đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, ứng dụng sản phẩm các đề tài khoa học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2021, giải pháp thực hiện giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về công nghệ, thị trường công nghệ, sở hữu trí tuệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, an toàn bức xạ hạt nhân theo kế hoạch; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; tiếp tục triển khai Đề án chuyên đổi số đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Chỉ đạo tiếp tục tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cụ thể theo quy định của pháp luật; đôn đốc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường chỉ đạo trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân; tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Ba Bể, huyện Pác Nặm. Tổ chức thẩm định, cấp phép, phê duyệt các hồ sơ khoáng sản, tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; triển khai thực hiện dự án khoan định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thực hiện nhiệm vụ khảo sát đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên. Tiếp tục triển khai các lĩnh vực môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học theo kế hoạch.

5. Công tác nội chính

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2022; xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2025; tổ chức tuyển dụng công chức cấp tỉnh năm 2022; tổ chức điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của tổ chức và người dân đối với sự phục vụ cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022; xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương; tổ chức kiểm tra công tác CCHC trên các lĩnh vực; tăng cường công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh tra theo kế hoạch; tổ chức công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo thẩm quyền; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Thực hiện cập nhật, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, tiến độ; tổ chức Hội thảo tọa đàm về những điểm mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6. Quốc phòng - An ninh: Các cơ quan quân sự, công an duy trì thực hiện

nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn ở các cấp; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động thực hiện hiệu quả công tác phòng, đấu tranh với các loại tội phạm. Triển khai thực hiện công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 11 và 11 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 1;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trường Chính trị tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình